

NGÀY 24 THÁNG HAI, NĂM NHÂM-TI,

JEUDI 11 AVRIL 1912

NĂM THỨ SÁU, SỐ 218

LỤC TỈNH TAN VẠN

GIA BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng.	5 \$ 00
— 6 tháng.	3 00
Mua chịu 12 tháng.	8 00
— 6 tháng.	5 00
Không bán 3 tháng.	

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Gia bán lẻ tư số: 0 \$ 10

Ai muốn mua như trình thì gói thơ và bạc, phải đề như vậy, *Lục-tỉnh-tân-vân Saigon.*

LỜI RAO CẦN KÍP

Các chủ vị mua nhật-báo L. T. T. V. đã mãn hạn từ ngày 1^{er} và 15 Avril 1912 mà chưa trả tiền mua tiếp theo xin chớ trì hoãn.

Chư quý vị đã rõ biết từ có nhật báo quốc-ngữ đến bây giờ, còn dặng mấy sở bền vững, cũng vì cuộc tiền bạc, nên xin chư quý-vị rộng lòng cùng Báo-quán mà làm cho nên cuộc hữu ích này và cho dặng vững đứng lâu dài.

Nay kính.

BỒN-QUÁN.

LỜI RAO

Mua chịu nhật-trình 12 tháng giá 8 \$; nghĩa là phải trả trước 2 \$; cuối ba tháng sau 2 \$ nữa, cuối 6 tháng 2 \$ nữa, cuối 9 tháng 2 \$ nữa thì hết.
Mua chịu nhật-trình 6 tháng giá 5 \$; nghĩa là phải trả trước 2 \$ 50; cuối 3 tháng sau 2 \$ 50 là đủ

ĐẠI-LUẬN

NGỌC KIM-CANG

(tiếp theo)

Sự trong chói của xoàn là khác lạ hơn các thứ ngọc lăm. Ánh sáng nó chẳng có vật chi hơn dặng, những kẻ mắt từng thấy ngọc, hễ ngó thoán qua thì đã rõ; nhưng mà cũng có nhiều tay đời đã, hay đem những ngọc nhẹ giá hơn, mà đánh lừa con đen mây bọm què mùa vậy. Nhứt là thứ *Huỳnh-ngọc* (topaze) bên Nam-mỹ-lợi-Kiên, hoặc là *Tinh-bửu-bạch-ngọc* (saphir blanc) cũng là *Kiền-tinh-thạch* (zircon) thì dễ đem mà trao với xoàn lăm,

vì mây thứ ấy sắc cũng mĩa-mai, cứng cũng mườn tượng, song nếu lấy một cây kim mới để qua phía bên kia, rồi mắt mình dòm ngan qua cục ngọc mà coi, như thiết xoàn, thì sự ánh sáng nó rất nhiều, làm cho mình phải thấy hơn cả trăm cây kim, chớ chẳng phải một, mà mây cây nào thấy rõ, thì nơi chót kim hình như đều chẻ hai hết vậy; còn như ngọc khác thì cũng thấy dặng nhiều cây kim, mà có một chót nhọn mà thôi.

Sức cứng của xoàn cũng chẳng chi sánh kịp, lấy nó mà gạch vật cứng nào cũng dặng hết, mà chẳng có vật cứng nào gạch nó cho xuể, bởi vậy đối nó thì phải dùng nó với nó cạ nhau mà thôi; cũng vì sức

chắc chắn, xinh đẹp
Những dấu hiệu này
quần đều có.

ur: Tố tây, hàng tây.

em, mền, gối, bàn tủ

à chắc chắn mà giá rẻ.
hóa không bắt chước
thương đồ nữ trang.

cứng ấy mà giá nó mới cao, nhiều cục ngọc xoàn dôi rồi dùng làm đồ nữ-trang, truyền đã năm bảy đời, cỡ hơn hai ba trăm năm, mà cũng còn y hiện như lúc mới đời, chẳng gạch chẳng li chút chi hết, ấy mới phải xoàn cho; chứ tôi thấy Nam-kỳ ta nhiều người đeo xoàn gì, mà năm mười năm cạnh góc đã có hơi li rồi, bên gọi rằng xoàn xuống nước, vì lẽ cạnh góc đã li, thì sự chiếu-sáng nó phải bớt đi. Và bị ngọc mà quý ấy là tại nơi cái sức cứng nó mà thôi, bởi ấy có nhiều cục kêu là xoàn-đen, thật là đen thui, không trong, không chiếu chi hết; chính có một tảng cứng không cứng đủ cho kêu đang là xoàn vậy. Sức cứng của mỗi cục xoàn cũng chẳng đồng nhau. Xoàn bên Nam-my-lợi-Kiên đều cứng hơn xoàn phương A-phù-lợi-Gia nhiều lắm, có nhiều cục cứng cho đến đời mây tay **Trác-ngọc-tượng** (thợ đời ngọc) phải đũa ngày tròn mới rồi một mặt, còn ngọc thường thì nội trong ba giờ đồng hồ đã xong.

Muốn thử cho biết sức cứng nó thì nên dùng nó mà gạch trong những vật cứng như kiền như thép ván ván... hoặc lấy vật cứng mà gạch nó thì đủ hiểu, chứ đừng có nghe lời thiên hạ rằng: *đề lớn để rồi lấy búa lớn mà đập như thiệt xoàn thì chẳng hề, còn chẳng phải xoàn thì bẻ liền.* Nói như vậy là sai lầm, vì cái sự cứng với cái sự chác mà chịu đập xán là khác nhau xa lắm: lẽ vật chi cứng thì cạo gạch chẳng trầy, còn vật chi chác thì đập mới chẳng hề, vật cứng thường hay giòn, bởi vậy có một hai khi để xoàn trên đe dùng búa lớn mà đập cho thiệt mạnh thì búa phải dôi ra, chứ không hề hấn chi đến xoàn, song cũng có khi đập một cái nhẹ mà đã bẻ nát rồi, vậy

có thử xoàn xin hãy hiểu rõ như vậy, chứ có bắt từ mà làm tâm vậy.

Giáo độ⁽¹⁾ của xoàn cũng hay sẽ si nham, chứ chẳng phải chác một mực như các loài kim vậy đâu; có khi kim đang số 3,52 khi số 3,517 hoặc số 3,521. Xoàn bên phương Nam Mỹ-lợi-kiên có nhiều khi nhẹ cho đến số 3,293 nữa.

Mây tay Trác-ngọc-tượng, có danh thường hay cầm hai cục xoàn đưa gần lỗ tai, cọ với nhau mà nghe, thì đủ rõ là xoàn xấu tốt thế nào. Song ấy là một sự khó tạp lắm, phải có thiên-tư riêng của Tạo-hóa phú cho mới đáng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Chủ bút. **Trương-duy-Toàn.**

NAM-KY NÔNG VỤ

GIÁ LỬA

Chở đến Chợ-lớn mỗi tạ là.

3\$60

Bồn quân lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này: vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn-quân mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

R. P. Duong, Gò-công.

R. P. Nở, Rach-giá.

M. Huỳnh-khánh-Vân.

BẠCH-VIÊN PHÚ

VÀ BẢN CA TỬ-ĐẠI

MỚI IN RỒI HAY LẮM

Bán lẻ mỗi cuốn..... \$ 0 15

Hay hơn Phú Văn-tiên

Hay bằng Phú Kiêu

Tiệm nào cũng có bán

(1) Giáo-độ của vật chi nghĩa là lấy vật ấy cho đồng-chuẩn với nước mà sánh, coi vật ấy nặng hơn nước mấy lần. Vì như nói Giáo-độ của xoàn là 3,52; nghĩa là nếu ấy một nhều nước bẻ lớn bẻ tròn cho bằng giá cục xoàn ấy thì xoàn phải nặng hơn cục nước hơn ba lần rưỡi (ba lần rưỡi với hai phần lẻ nữa).

HƯỚNG TRUYỀN

VĨNH KHUYẾT CHI CA

Trong truyền *Liêu trai chí dị* hay thuật nhiều chuyện thầy ma biết mùa hát kêu là *triền-thi*.

Mới đây tại Huế-kỳ có xảy đến một việc làm cho thiên hạ tưởng có thầy ma biết hát.

Ông *Sơ-kinh-nê* là nhạc-sư có danh tại Huế-kỳ mới qua đời. Trong con mai táng ngài, thì họ đem linh-cữu vào đền thờ Thiên-chúa cho Linh-mục làm phép xác. Khi Linh-mục đọc kinh vừa rồi, thì sau quan-tài thỉnh linh có giọng ông *Sơ-kinh-nê* hát bài *Minh minh Di-lộ* mà thân hoàn mạng người vẫn vôi, trong đường về *chín-suối* vôi vôi....

Thiên hạ, thân bằng, cố hữu đều rờn ớn lạnh mình, có vài người đơn bà sợ quá bèn ngã mà chết giấc.

Chừng cái giọng hát ấy dứt rồi, thì Linh-mục nói lại cho mọi người hay rằng chẳng phải *triền-thi*, kỳ trung là trước khi chết ông *Sơ-kinh-nê* có hát trong ông-nói một bài *Vinh-khuyết-chi-ca* đang trôi cùng bá-tánh trước khi vĩnh biệt trăm năm.

Kỳ-lân-Các

TRUNG QUỐC TÂN VĂN

(Tiếp theo)

Viên-thế-Khải là người rất thời thế, những chuyện hành tàng của ngài làm từ khi *Cách-mạng* nhà sự đến nay, thì đủ làm cho ta biết là *Tào-Tháo* tài sanh.

Trong tờ nhượng vị của Hoàng-đế *Fuyen-thống* có nói như vậy: sẽ cho phép Trung-huê lập Hiến thành *Dân-quốc* vậy.

Từ đó đến năm tháng trưởng *Viên thế-Khải* lần lựa, lựa đảo, làm cho phe *Cách-mạng* rúng rối, rồi thỉnh linh lại hiệp ý với *Cách-mạng*.

Những binh quyền tại hướng bắc đều về một tay *Viên thế-Khải* tóm thâu. Song le phe nào cũng không ưa *Viên thế-Khải* mà như là Hoàng-thân-quốc-thích, thái-giám cùng nội-

hoan cả thầy đều ghét *Viên thế-Khải* là vì ngài muốn tóm thâu đến kho tàng của quốc gia. Đã vậy mà lại bị khiếm khuyết lương tiền nên sự vận trù quyết sách chẳng đứng vững ý, coi vợi thế cùng lực tận.

Mà may phe *Cách-mạng-dăng* vì bị tiền bạc chẳng đứng bao nhiêu, như là bị án binh bất động đã lâu, làm cho khô tâm binh sĩ. Có nhiều đạo bỏ mà đi tản bầy; và lại trong các tỉnh nhơn dân đồ thân vì loạn lạc tứ phương; đầu quyền thế *Tôn-Vân* bao lớn cũng không ngăn được cái sự phàn-tâm trong phe đảng; như là trong việc phong quan tứ tước, thì chẳng hề được vừa lòng mọi người.

Bởi cái sự chòm ố công danh nên Ngũ-đình-Phương mới sút tay mắt cái chức *Ngoại-vụ-bộ-thượng-thờ* đi, mà lãnh chức *Hình-bộ-thượng-thờ*.

Tuy coi bề ngoài các phe các đảng dãi vơi nhau có nghĩa chờ kỳ trung trong bụng grom dao.

Những cuộc lãnh non nhơn tỉnh ấy thì *Viên-thế-Khải* chẳng biết; và lại ngài cũng chẳng thiếu chi bộ hạ chen vào các đám *Cách-mạng* ấy đảng độ tình hình như là *Đường-thiệu-Nghì*. Mấy tay bộ hạ của *Viên-thế-Khải* ấy là gia tủng *Cách-mạng* chờ chẳng phải thật tình.

Vả chẳng phe *Cách-mạng-dăng* đã không đủ thế mà trọn cái chỗ muốn, còn *Viên-thế-Khải* cũng không đủ thế mà thủ thành *Hoàng-gia-Vận*. Bởi ấy cho nên *Viên thế-Khải* mới thừa trung thủ lợi mà tóm thâu quyền thế ấy mới gọi là thời thế tạo anh hùng.

Trước là đất cái thế-diện cho *Trào-thanh* mà *Viên-thế-Khải* đã phò tri cho đến cùng. Bởi ấy cho nên *Đức hoàng-đế Tuyên-thống* khỏi bị nhục mà ở nơi tối tăm cũng bị bức sách. Hoàng-đế sẽ ngự tại *Tị-thử-dài* ngoài thành *Bắc-kinh* chẳng bao xa, gần bên đường về *Mông-cô*.

Ông *Viên-thế-Khải* là một người thực luyện sự vụ rất cẩn thận, chẳng muốn dứt cái việc quá khứ mà mở rộng cái đường vị lai, nên trong tờ nhượng vị không nói đến việc truyền-đế-vị và sự tri lợi cho Hoàng-gia.

Bởi trong tờ nhượng vị không nói những việc ấy, nên phe *Cách-mạng* ó rẻ và kêu nài nơi *Dân-hội* tại Nam-kinh xin hưng binh tái

như vậy, chớ
ng hay sẽ sít
một mực như
kim dạng số
21. Xoán bên
cổ nhiều khi

ng có danh.
an đưa gần lỗ
đủ rõ là xoán
một sự khó tập
của Tạo-hóa

(tiếp theo)
ng-duy-Toán.

G VỤ

3 \$ 60

thư vi kể ra sau
at bạc đến trả
quần; ấy là sự
u hữu ích mở

PHÚ

LÂM
\$ 0 15

ó bán

ấy vật ấy cho đồng-
ấy nặng hơn nước
xoán là 3.52; nghĩa
hề-tròn chỗ bằng
ng hơn cục nước
ai phân lẽ nữa).

chiến. Mà ngặt một điều là từ ngày *Viên-thế-Khải* hiệp ý cùng *Cách-mạng* thì thiên-hạ từng phục rất đông, nhưt là phe các quan có lòng eổ oản những trẻ duy tân. Bởi ấy quờn thế *Viên thế-Khải* càng ngày càng to càng lớn.

Nơi hường Bắc, *Viên thế-Khải* gìn giữ rất nghiêm, bà tánh ít đồ thân, cũng còn sanh nhai được; chớ trông mây tình hường Nam thiên-hạ ta nha biết xi kể đời người thất.

Tình *Từ xuyên* thì bị quân oan cướp phá còn trong tình *Quỳ-châu* thì bị sắp mọi nó cướp-phá. Trong tình *Vân-nam* thì yên ổn mà *Chánh-phủ* đã tự do, chẳng từng quyền Nam kinh mà cũng không qui phục Bắc-kinh.

Cả miêng sông *Đương-tử-giang* thiên hạ đời khát, ẻ bất tảo tất vân sẽ có đều phi thường.

T. G.

KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA TÂN TRUYỆN

(tiếp theo)

- 203 } Nàng rằng: « Trộm liếc dung quang,
Chàng sấn ngọc-bội, cũng phường kim-môn a
- 204 } Nghĩ mình phan mỏng cánh chuồn,
Khuôn xanh biết có vương-tròn mà hay!
- 205 } Nhớ từ năm hãy thơ ngây,
Có thầy tướng-sĩ đoán ngay một lời;
- 206 } Anh ba phát tiết ra ngoài, (b)
Ngân thu bạc-mạng một đời tại ba.
- 207 } Trông người lại nhắm đến ta,
Một đay một mỏng biếc, là có nên? »
- 208 } Sanh rằng: « Giải cứu là duyên,
Xưa nay nhơn định thảng thiên cũng nhiên.
- 209 } Dầu khi giải-kiết đến đều,
Thi đàm vàng đá ma liêu với thân.
- 210 } Đủ đều lý-khước ăn-cần,
Lông xuân phối-phối, chén xuân tăng tang.
- 211 } Ngay vui vẫn chẳng dầy gang (c)
Trông ra ác đã ngắm gương non đôi.
- 212 } Vàng nha chẳng tiện ngồi dài,
Giã chang, nang mới lập đời song sa. (d)
- 213 } Đến nhà vừa thấy 4m nhà;
Hai thân còn dở tiệc hoa chưa về.
- 214 } (ủa ngoài vội xử rềm the đ)
Xam-xam bằng lối xườn khuya một mình.
- 215 } Nhặt thưa gương gỏi đầu nhánh,
Ngọn đèn trong thấy trường huyễn hắc-hiu.

(203) Khi *Kiều* đề thi rồi, ngồi cùng nhau trò chuyện; liếc xem tướng mạo *Kim Trọng*, thật là một đấng trâm-anh đài các. *Kiều* nhớ đến việc riêng của mình mà nói với *Kim Trọng* rằng: « Thiếp trộm xem quân-tử, dầu chẳng phải bực *Kim-môn* cũng nhà phước-hậu.

(204) Rồi tôi nghĩ đến phận tôi hồng nhan mỏng mảnh, chẳng biết ngày sau trời đất có cho được vương-tròn to-tóc như lời tróc hện ấy chăng?

(205) Vì thuở còn thơ-ấu, có một vị tướng-sĩ coi cho tôi mà đoán rằng:

(206) « Tướng tôi *Anh-ba-phát-ngoại*, nên sao cũng phải chịu bước phong-trần lao khổ.

(207) Nay tôi xem *Lang-quản*, mà tôi nghĩ đến phận tôi, coi bộ phước của *Lang-quản* rất dày, mà mạng tôi rất mỏng.

Nên một đay như đó, một mỏng như đây, chẳng biết có vận duyên cảm sắc, mà đến nghĩa đa vàng cho chăng? »

(208) Trong nghe *Kiều* nói như vậy, bèn lấy lời khuyên rằng: « Sự gặp gỡ là duyên, hơi dầu mà chặt những lời thầy với bóng. *Qui-nương* chẳng thấy? Xưa nay cũng làm đều *nhơn-dịnh-thắng-thiên*.

(209) Còn nói cho lọt lỗ mà nghe, dầu có rui rỏ mà rời rã thế nào đi nữa, thi bất quá đánh liều thân nơi gió bụi cho trọn nghĩa đa vàng, thi sao lại chẳng gần nhau được, chớ có đều chi mà phải lo cho nhọc.

(210) *Kiều* nghe mấy lời *Trọng* nói có gia sát-dinh, lấm lòng hờ hớ, bèn cùng nhau cạn chén.

(211) Song ngay vui rất vắn, hai người chuyện vắn coi chưa bấy lâu trời đã xế bóng.

(212) *Kiều* mới nói với *Trọng* rằng: « Nay nhà không có ai, ở lâu chẳng tiện; thiếp xin trở bước, để chờ lúc nào mà có điệp gặp nhau được nữa, chừng ấy sẽ hay. *Kiều* nói rồi mới giữ từ *Kim-Trọng* mà về.

Thương hại cho hai người trong lúc đó, giục giục hèn lâu mới rời tay nhau được.

(113) Đoạn *Kiều* về đến nhà, liền tiếp dạng thơ của *lĩnh Nghiêm-từ* người cho trẻ đem về mà nói rằng: « Hai ông bà còn ở lại dự tiệc chưa về ».

(114) *Kiều* dạng tin mừng thăm chẳng xiết; vội-vàng dọn dẹp trong ngoài, đóng cửa gài

then, nhắm thẳng nẻo qua nhà Kim-Trọng, một mình ban đêm ruồi-dung gót ngọc.

115) Lúc đó màu trăng tỏ-rạng, yên sáng giới đầu nhành, khoáng thưa khoáng nhạt. Tụy-Kiều đi gần đến nhà Kim-Trọng, thấy đèn con chong ngọn, giới bóng hác-hiều.

(Sau sẽ tiếp theo)
LÊ-SUM, kính giải.

- (a) Ngọc-bội Kim-môn là nhà Quan-huyền giàu-có
- (b) Trong sách truyện nói: Anh ba phát ngoại nhưt thể phong trần Nghĩa là nói cái anh ba nó hiện ra ngoài hết, thì làm sao cũng một đời ong-bướm.
- (c) Ngày vui vẫn chẳng đay gang - là lấy nghĩa trong câu: Hoàng nộ hiềm gia dảng, Tích miệc hân cảnh trường.
- (d) Song-sa - là cửa song có bờ màn lụa.
- (đ) Rèm the - là rèm có phát bằng the.

NGOẠI SỬ TRUYỆN

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

HUYẾT CHỈ AN

Tiếp theo)

Diễn-thất Lang nói vừa dứt lời, xảy thấy Cẩm-xuyên-Quần đi về xàng xoài, mà bộ vui vẻ lắm, kêu Thất-Lang mà nói rằng: « Có một việc cha nói cho con nghe thì con sẽ loại chi ». Thất-Lang thưa rằng: « Con tưởng chẳng có điều chi làm cho con vui được; duy có một việc Hậu-lục-Huỳnh tôi mà tái sanh lại, con mới vừa lòng, chờ trừ việc ấy ra, thì con chẳng ăn ước đều chi nữa hết ».

Cẩm-xuyên-Quần giận mà nói rằng: « Con sao rất ngu vậy, con người đã thất rồi đây có rầu cũng không sống lại, vì như vật chi đã hề rồi, khóc cũng không lành, vì cái mạng số của Lục-Huỳnh con có bấy nhiêu đó mà thôi, con hãy gác sự nhớ thương mà lo việc khác thì là hay hơn.

Nay Triều-đình đã nghị, anh chết thì em thế, việc tập phong Hậu-tước ấy đã nhưt định cho con, ấy là việc vinh-hiến một đời sao mà con nói vậy; trong một vài ngày đây sẽ có chiếu đời con vào triều mà lãnh chức ».

Cẩm-xuyên-Quần nói vừa dứt lời, thì Thất-Lang nhào lạng khóc ngắt một hồi mà nói rằng: « Việc tập phong Hậu-tước ấy, con rất cảm ân-đức trên là-linh Thành-hoàng, dưới là Tô-tôn hậu-đức, Song con chẳng vui lòng mà thọ lãnh đâu; vì Hậu-huỳnh tôi mới thác chưa bao lâu, nếu tôi lấy tước vị làm vinh, thì thiên-hạ coi tôi ra gì ».

Cẩm-xuyên-Quần nghe Thất-Lang nói như vậy, thì sững-sờ mà nói rằng: « Triều-đình đã nhưt định rồi, nên con từ chối, thì mới tỉnh làm sao? và lại Hậu-tước ấy là công-cán của Tô-tông rất trọng, nếu chẳng nhon trong lúc này mà vưng-lãnh, thì ngày sau biết ra thế nào? »

Giản-thị Phu-nhân cũng khuyên giải Thất-Lang rằng: « Con người trong thế-gian, việc đặc ý có mấy khi, mà ngày nay là ngày cái việc vinh-hiến nó lúc mình nó đến.

Song chẳng phải một tước Hậu mà thôi, cái phần gia-sang của Lục-Lang cũng về con nữa; con hãy xét cho kỹ, chớ thất cơ hội, mà phụ cuộc vinh-ba một đời ».

Thất-Lang thấy cha mẹ đã hết lời khuyên giải, hèn suy-nghĩ hồi lâu rồi luy mà thưa rằng: « Vậy thì linh Nghiêm-Từ 1) hãy cho con xin một điều này nữa, Hậu-tước thì con quyền lãnh đó, để ngày sau con có con rồi, con sẽ giao tước vị diên sang lại cho nó mà lập tự cho Hậu-lục-Huỳnh, được vậy, thì con mới an lòng trong muôn một ».

Cẩm-xuyên-Quần thấy Thất-Lang đang con sâu nói biệt ly, nên không cãi lay chi nữa, bèn chiều theo ý con mà hứa.

Cách ngày sau có chiếu đời Thất-Lang vào Triều tập tước. Thất Lang sửa soạn áo mũ, nhập triều bái mạng.

Khi Thất-Lang kê-tập Hậu-tước rồi, thân bâng cớ hữu muốn đến mà Khánh-hạ, Thất-Lang đang lúc buồn rầu, không muốn se sua, bèn lấy sự nhớ thương Lục-Lang mà từ chối, chẳng cho ai đến viên thăm chi hết.

Nói về An-Tử từ khi lãnh chức rồi, thì nó được làm hầu-hạ phúc làm với một vị Hậu-tước, nên sự đặc ý của nó tỏ bày ra ngoài nhan-sắc. Hậu-thất-Lang thấy vậy không ưa,

1) Linh Nghiêm-từ là cha mẹ.

bèn lấy lời la dăng nó mãi-mãi, song nó cũng không bỏ thói cây thê nương thân.

Vi ngày trước An-Tử thấy Khánh-Đồng ở với Hầu-lục Lang, coi bộ kẻ yêu người trọng, còn nó không ai coi ra gì, thì nó có lòng tật đó lắm nay chủ nó được phong Hầu tước, thì nó đã phải lòng sự muốn bấy lâu, nay mới trở ra được lúc này.

Còn Hầu-thất-Lang từ lãnh chức đến sau, cũng chẳng lấy cái tước-vị làm vinh, mà gác con sâu thăm, cứ vào ra than-thở, một việc nhớ Lục-Lang, cho đến đôi ốm ở môn mỗi.

Cầm-xuyên-Quán thấy con như vậy, lo lắng không cùng bèn nói với Thất-Lang rằng: « Nếu con ở nhà hoài, chi khỏi buộc ràng thêm sự nhớ thương cho con nữa. Chi bằng thích ý muốn đi chơi nơi đâu, thì đi cho khuây-lãng, trước là biết phong cảnh xứ người núi cao sông rộng, cho thêm việc thấy nghe, hơn là ở nhà mà sầu não những việc đã qua ».

Hầu thất-Lang nghe lời cha phân có lẽ, bèn vừa ý nghe theo.

Qua ngày sau chọn thêm một đũa gia-đình (2) và An-Tử, sửa soạn đồ hành lý mà lên đàng.

(Sau sẽ tiếp theo)
LÊ-SUM kính giải.

KỶ NIỆM PHÁP-LĂNG-LINH

CỔ SỰ

(Truyện ông Benjamin Franklin)

(Tiếp theo)

IX

Xuất-sĩ

Thế thân ngài càng ngày càng to, vì sự siêng năng mà ra. Song có nhiều khi cái lỗi của kẻ khác nó làm cho mình có lợi hơn là cái tài năng của mình.

Ta xin thuật việc sau này thì rõ:

Khi ấy Nhà-thơ thành Phi-la-dê-phi thì chẳng đặng tỉnh hảo cho mấy. Một ngày kia

(2) Gia-đình là trẻ ở trong nhà.

quan Đồng-ly sở Bru-chánh có tiếp được nhiều đơn kêu nài về sự trẻ nãi loại dọa trong phần trách nhiệm của quan sở Nhà-thơ ấy, bèn cất chức quan phạm ấy mà phong cho Pháp-lăng-linh lãnh sở Nhà-thơ mà cai quản. Tuy lương tiền không bao lớn chớ nhờ đó mà ngài bủa Bào-chỉ của ngài ra khắp tứ phương làm thành ra Đại-báo có nhiều khán-quan, cũng hiểm sự lỗi về việc rao truyền. Vì sự siêng năng cần cần chơn chánh mà được danh lợi có phải *trầm tư bạch kế bất như cần*.

Danh vọng ngài càng lâu càng cao.

Khi quan Đồng-ly sở Bru-chánh qua đời thì nhà nước phong cho ngài chức ấy. Hệ chức phạm càng cao thì Tài-ba càng rặng, sẵn thế mà tung hoành trong võ trụ mới toại chí hào kiệt anh hùng cho, ấy là *Vị tôn tăng kiến thức, Thời thế tạo anh hùng*.

Ngài lo sửa soạn sở Bru-chánh rất đúng mực. Ngài dăm dăm của riêng mà mở mang cả nước thông đồng tin tức cho dễ. Bởi ấy ngài đặng lợi to mà nhà nước lại đặng thâu lợi gia bội, thiên hạ nhờ đó mà mở rộng việc canh nông thương mại.

Nhân dân tung phục, nhà nước tin dùng ấy có phải là *quan yêu dân chuộng* chăng? Bởi ấy mà ngài đặng lãnh thêm chức nhà nước phong cho ngài kim *tap-tụng* quan. Còn trong bọn đồng-nghiệp (corporation) chọn ngài ra làm thuộc-viện hội đồng thành phố. Sau lại ngài lãnh chức *Phái-nhơn* đến kinh thành mà thay mặt trao lời cho bạn đồng-hương.

Ngài xuất sĩ là trong năm 1736; *Quốc-hội* chọn ngài làm chức *Tư-thơ*. Nhờ vậy mà ngài lãnh đồ mà in thâu lợi rất nhiều.

Trong đám *Phái-nhơn Quốc-hội* ấy có một người thời thế không ưa ngài. Song ngài tánh tình thuần hậu nho-nhã nên lâu ngày người ấy hết hờn mà trở nên bằng hữu rất thết với ngài. Sự nhân nhục nó hay làm cho ta khỏi vương mang đều quấy mà làm cho ta được nhiều sự lợi luôn. *Nần nhâm đất thân an*.

Ngài làm *Tư-thơ Quốc-hội* đặng 10 năm. Trong cơn *Hồng-mao* đại chiến với nước Langsa (1742 và 1754) thì ngài lãnh chức *Tổng-binh* trong nội *Quân-hạt*. Sau ngài dự được 13 *Quân-hạt* kia đặng hiệp nhau lại mà kiên bệ hộ tri với nhau.

Song nhà n...
vi sợ hê các n...
nhau sanh sự l...
con Anh-pháp...
tái vô nghệ. T...
lược thao trê...

Trong con...
Ba-thanh-Đôn...
tuổi đã 22 mà...
điệu vô dươn...
gặp nhau kết...

Nước Huế-...
cường được th...
lăng-Linh và E...

ÂU-C

Gần xứ Syr...
Phénicien (P...
dùng chữ A...
chữ đầu là a...
người Langsa...
những vận a...
hay dùng mà...
lạm Phương-...
cấp.

Trong lúc...
một đạo binh...
(Napaléon) q...
vị bác làm th...
các mỏ mà...
được nhiều...
không a...
nghiệp-sư t...
trong năm 1...
mà giải ngh...
bên Âu-châu...
đặng có truy...
cấp biển th...
Dân Ai-cá...

Song nhà nước Hồng-mao không cho phép vi sự hề các nước quân hạt chư-hầu mà hiệp nhau sanh sự hiềm ngl ẻo cho Chánh-phủ. Trong con Anh-pháp chiến ấy thì Pháp-lăng Linh trở tài vô nghệ. Tuy tuổi đã năm mươi mà việc lược thao trẻ không bì kịp.

Trong con ấy có một ông quan tư tên là *Ba-thạnh-Đôn*, quản ở quân-hạt *Việt-di-ni*, tuổi đã 22 mà siêu quần hạt tuy cũng đến diệu vô dương oai trong con ấy Hai người gặp nhau kết làm *bác-bái chi-giao*.

Nước Huê-kỳ mà tự do nên một nữ học tối cường được thì cũng nhờ hai ông này, *Pháp-lăng-Linh và Ba-thạnh-Đôn*.

(Sau sẽ tiếp theo)
Kỳ-lân-Các.

ÂU-CHÂU LƯỢC SỬ

DÂN PHÊ-NI-XIEN

Gần xứ Syrie (Sĩ-lời) có một thứ dân kêu là *Phênicien* (Phê-ni-xien) là người buôn bán, dùng chữ *Ai-cập*, sửa lại làm văn có 20 chữ, chữ đầu là **a. b** (*Alpha, beta*). Bởi ấy văn a. b người Langsa kêu là **Alphabet** (An-pha-bê), những văn a. b trong các nước bên Âu-châu hay dùng mà học cũng bởi đó mà ra.

Cách một trăm năm nay những người bác làm Phương-Tây chưa biết rõ sự tích dân *Ai-cập*.

Trong lúc Langsa Cách-mạng (1798) thì có một đạo binh Langsa tung ông Na-bô-lê-ông (Napaléon) qua chiếm đoạt xứ *Ai-cập*. Nhiều vị bác làm theo đạo binh ấy thừa dịp mà đào các mỏ mà lấy nhiều đồ cổ đồng cũ tìm được nhiều sách vở và bia đá có chữ *Ai-cập*, mà không ai coi được. Song có một ông nghiệp-sư tên là *Champollion Sâm-bô-li-ông* trong năm 1821 tìm được thể đọc chữ *Ai-cập* mà giải nghĩa. Từ đó về sau trong các nước bên Âu-châu có nhiều vị lo học chữ *Ai-cập* đáng có truy tầm sự tích xứ ấy, kêu là **Ai-cập biên thể** (Egyptologues).

Dân *Ai-cập* là một thứ dân Văn minh trước

hết nên nay còn rơi lại nhiều đống mà làm ích cho thiên hạ bên Âu-châu nhờ.

Dân *Ai-cập* bày việc cày bừa, dệt cuội, rèn đúc, chạm trổ, viết lách trước hết. Cả Âu-châu không có mấy những đống ấy được, một bát chước của dân *Ai-cập* mà truyền lan cho nhau. Cho nên Âu châu cho xứ *Ai-cập* là **tiên-bối văn-minh**.

HY-LẠP-QUỐC

Xứ Hy-lạp (*Grèce-cà-rét*) là một xứ tiền bang. Song dân xứ này rất thông minh mưu đạt. 500 trước Chúa Giáng Sanh bo bo một nghề cày sâu cuốc bẫm, và nuôi lục súc mà thôi. Song lần lần vì có khiếu thông minh nên học đặng nghề đóng ghe tàu, cất nhà-cửa, lập thành-thị học chạm trổ bày viết vẽ.

Khi trong xứ thiên hạ đông đảo, thì có nhiều người xuất dương ra ngoài quốc sanh nhai, kết đoàn lũ nướn lâu mà đến xứ lạ chiếm cứ lập thị trấn quách. Ấy gọi là **Lữ-xá** là lập quân hạt vậy.

Cả biển Địa-trung-Hải (Mer Méditerranée) có nhiều quân hạt của dân Hy-lạp sản tạo. Tại mé biển Địa-trung-hải thuộc Á-tê-a, Á-phi-lôi-gia, Ita-li Langsa Y-pha-nho, Hát-hải, đến xứ Crimée đều còn dấu tích quân hạt của dân Hy-lạp.

Như khi xưa đã sản tạo cơ đồ, tại nước Langsa thành Marseille (Mac xây) thành Nice (nít xô) đều là thành xưa của dân Hy-lạp sản tạo.

Dân Hy-lạp khi xưa chẳng phải nguyên một nước, một Chánh-phủ trị chung Dân sự ở đâu thì lập Chánh-phủ riêng nơi đó mà trị nhau. Thành này đánh xé với thành kia. Được cả trăm chánh-phủ như vậy cứ việc trong tàn nhau.

Một chánh-phủ vậy kêu là **Tỉnh-hội** (cité). Có hai chánh-phủ lớn hơn hết là : Sparte và Athènes (*Xi-bát và A-ten*).

(Sau sẽ tiếp theo).
T. G.

Kính cùng Lục-châu quân-tử rồ: Bất kỳ là thai đởi thơ từ chỉ gọi cho Bồn-quán mà không có gấn cò thì Bồn-quán chẳng hề khi nào chịu thâu thơ ấy.



Một phương rất hay để trị bệnh đau bao tử

(TÌ-BINH)

Thuốc nào mà trị chứng tì bình được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bình ấy thì nên chớ chớ đến mua thuốc **Pilules Pink** (bổ hoản linh đơn). Phải rằng mà nghe lời uống thì thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thừa chi con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lảo cho nên tì vị nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực trị kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất hoạt, khi trước nhọc nhằn nay đáng sống sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

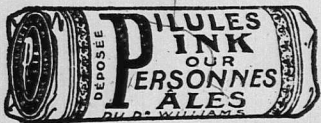
Vả lại thì **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tì mà thôi đau vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vàng lai, mệt mệt xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bản thân bản thân, liệt nhược biếng nhác vân vân...

PILULES PINK

(Bổ hoản linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50, 6 hộp 17 quan 50.



HẠNH ĐỨC KHÔNG-TỬ

tiếp theo
GIÁO HUẤN

Ấy là những điều Ngài lấy làm cần

Người nói cùng đồ đệ rằng: « Các sự thầy khuyên dạy chúng tử, thì tóm về ba bậc này, là bổn phận vua quan phải ở với thân dân: cha mẹ với con cái: vợ chồng với nhau (Tam cương). Vậy cho đặng trọn hảo ba bậc ấy, thì phải giữ năm nhơn đức này: một là *Nhơn*, là nhơn đức thương yêu chung mọi người với nhau. Hai là *Ngãi*, là nhơn đức buộc mọi người phải giữ sự công liêm chẳng nể người này, khi người kia. Ba là *Lễ*, nghĩa là nhơn đức buộc người bằng hữu phải giữ một cách, một thể lễ luật như nhau. Bốn là *Trí*, nghĩa là lòng dạ ngay thẳng, tìm đến chơn chánh. Năm là *Tin*, nghĩa là sự chơn chất, thật thà trong lời nói việc làm, không dấu mìn gian, giả trá, ấy là bấy nhiêu nhơn đức, các đấng cổ nhơn cứ đó mà nên người đáng kính, đáng nhớ đời đời năm đức ấy gọi là: ngũ thường.

Có một người trong đồ-đệ hỏi Đức Phu-tử: phải làm sao nên người nhơn đức, và khôn ngoan, khỏi dèu nghi nan, khôn khổ? Thì ngài nói bấy lời rất hay rất đáng mà rằng: Trong mọi giờ, mọi chỗ, mọi con, thì chúng tử phải làm sự lành luôn, đặng chứng nào, thì cứ làm như vậy, mà khi làm sự lành, thì là vì sự lành mà thôi, chớ vì gì khác, cũng là ích kỉ, như vậy chẳng kiếp thì chầy, người ta làm chứng sự đức hạnh chúng tử, và chúng tử sẽ đặng kể là người nhơn đức mà chớ. Chúng tử hãy ở ăn nhậ nhiệm với mình, mà hãy dung thứ lỗi lầm cho kẻ khác, chớ hề nói sự xấu ai, và chớ lo ai nói về mình làm chi. Khi đặng người ta khen, hay là phải bị chê trách thời cũng ở yên tịnh vậy. Nếu chúng tử chẳng lễ đặng đẹp lòng mọi người mặt lòng, thì cũng chớ làm cho ai giận ghét mình làm chi, hãy ở với mọi người dường như mình không cha mẹ, không cửa nhà, không bạn hữu... vân vân... như vậy thì chẳng ai dám nghi nan, hay là bất thuận với mình chút nào. » Đức Không-tử giảng luôn rằng: Vân cũng có người tự nhiên, phi thường, tài trí mọi về, làm sự gì cũng xong xuôi, ở ăn với mọi người xong trọn, việc làm khác chi

thần thánh, cả đời bằng tịnh an nhân, khác nào như nguyệt cứ theo vòng độ mình riên riên, áy áy. Nhưng vậy những Đấng đường này thì có ít lắm, đó là họ ngtron lành, thánh nhơn cả.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. D. TỰ LINH-NHIỆM
CẦU-KHO.

CÁCH-VẬT-LUẬN

TRIẾT-HỌC-THƠ (Philosophie)
(tiếp theo)

CHƯƠNG THỨ NHẤT
Tâm-lý-luận, Thần-hồn-luận
(Psychologie)

Trước khi giải nghĩa Tâm lý-luận hay là Thần-hồn-luận, thì phải biết loài-người ra làm sao, vì loài-người-ta có hai đũa phân biệt: một là Hồn; hai là Xác.

Vả lại phải biết cho rõ trong thân con người có mấy **Tánh-mạng** *vies* xen lộn cũ g nhau mà hằng có phân biệt. Hễ biết những điều ấy rồi thì dễ hiểu Tâm-lý-luận, thần-hồn-luận cũng là Đạo-đức-luận.

5. - **Loài-người** có hai **bổn-chất** (*substances* phân biệt: Một là **Thần-thể** (*substance spirituelle*) hai là **hình-thể** (*substance corporelle*).

Hai **bổn-chất** ấy hiệp với nhau làm nên một **ngôi-con-người** (*personne humaine* - nhơn-vị).

Xác mà không có **hồn** thì chẳng phải là người. Thân thể con người nhờ bởi có **hồn** mới cử động và âm thực được. **Hồn** ở trong xác một cách **màn đĩnh** cả châu-thần, nghĩa là trong tứ chi bát mạch ngũ tạng-lục phủ đều có **hồn** (*L'ame est tout entiere dans tout le corps et tout entiere dans chacune de ses parties.*)

Hồn và **xác** nhập lại kêu là **nhơn-vị** mà cũng gọi là **tự-tư** *moi* nghĩa là **Tôi**.

Thí dụ khi mình nói: **Tôi đối-bụng** thì chẳng phải một mình **Xác** biết đói, hoặc một mình **Hồn** biết đói, mà cả và **hồn xác** nhập lại mới biết đói vậy.

6 - **Linh-hồn** - Trong thế gian có nhiều thứ **Động-vật** nghĩa là loài vật có sự sống như: **Thảo-mộc**, **cầm-thú**, **nhơn-loại**; mà cũng có nhiều thứ **tứ-vật**, **ngọc-vật**, như đá như loài **kim-thạch** vậy.

Những **động-vật** thì có **tri-giác** hoặc **linh-hồn**, còn **tứ-vật**, **ngọc-vật** thì **trơ trơ** chẳng có tri-giác mà cũng chẳng có linh hồn.

7 **Linh-hồn** nghĩa là gì? - **Linh-hồn** là nguyên chất (*principe interne*) ở nơi trong các xác mà làm chủ những việc cử chỉ hành-tàng *operations* của người.

8 - Con người ta có ba **hồn** cũng gọi là **tánh-mạng** *vies*. 1 - là **Sanh-hồn** (*l'ame vegetative*) nghĩa là hay có một việc bỏ dưỡng thân-thể mà thôi.

2 - là **Giác-hồn** (*l'ame sensitive*) là biết nóng lạnh, đau đớn, v. v. v.

3 - là **Thần-hồn** (*l'ame intellectuelle*) nghĩa là biết hiểu, biết muốn, biết nhớ.

Loài **thảo-mộc** có sự sống hay ăn phân, hay mọc, và hay sanh hóa (sanh hồn).

Loài **cầm-thú** cũng biết ăn, biết sanh hóa vậy mà lại biết cử động, hoặc vô-tình (*automatique*) hoặc hữu-tình (*instinctif*) mà cử động (giác-hồn).

Loài **người-ta** thì linh hơn loài vật, biết suy, biết muốn, biết tự do (*libre*) Biết ra đạo-đức là mỗi thiên-tư *le propre de l'homme* (thần-hồn).

Trong thân-thể con người có ba **hồn** ấy mà phân biệt nhau: 1 - là **Sanh-hồn**; 2 - là **Giác-hồn**; 3 - là **Thần-hồn** mà nhập lại làm một **linh-hồn** đứng làm chủ trong các sự cử chỉ hành-tàng của loài người.

Ông thanh Tôma là Tân-sĩ trong *khoa-siêu-bạc-tính linh-chí-học* (*Docteur en Théologie*). Thấy sách-đoạn dùng cái lối lý-giáo sau đây mà giải nghĩa **linh-hồn** là chủ nguyên chất của **bả hồn**.

Lối lý-giáo ấy như vậy: *Sự tận thiện tận mỹ nó bao trùm được những điều bất hoàn toàn mà gồm lại làm trọn cái hoàn toàn.* (*Le parfait contient tout ce qu'il y a de puissance dans l'imparfait.*)

9 - Bởi vì **linh-hồn** và **xác** có phân biệt nên mới chia ra làm hai môn học khác nhau.

Một là **sanh-lý-học** (*Physiologie*).

Hai là **Tâm-lý-học**, **Thần-hồn-học** (*Psychologie*).

Sanh-lý-học là một môn học cho biết từ chi bát mạch, ngũ tạng lục phủ trong thân thể con người. Còn **Tâm-lý-học**, **Thần-hồn-**

học là một mối học cho biết linh-hồn và tài-lực (facultés) của linh-hồn.

(Sau sẽ tiếp theo).

Paulus HÒA

**Cấm nhậ không ai đượ phép rút ra
mà làm nhứt-trình hoặc làm sách.**

KHÔI HÀI

Sợ hết hồn

Lời tục nói sợ hết hồn, chữ ký dư thiết là sợ khỏ nước miếng.

Tôi xin kể chuyện sau đây cho chư qui quan rõ :

Trong nhà trường kia có một trò tánh hay chơi cờ bạc, rùi ngày kia thua hết tiền, cha mẹ gọi lên không kịp, bèn tính về cạy rương anh em bạn dạng kiếm vốn gỡ thua. Ngày nọ thừa dịp anh em đi chơi, trò ta mới ra tay bẻ khóa.

Lúc học trò đi ngủ thấy rương ai mở hoát, coi lại bạc đã mất hết rồi; bèn thưa cùng thầy xin giùm tra xét trong vụ trộm ấy. Ông giáo-sư làm hết kế mà tìm cũng chẳng được trò gian.

Kể ông giáo sư đổi gác, ông khác mời thế, bèn bày ra một kế dạng bắt trò gian. Nền ngài mới bảo các trò trong lớp sắp hàng đứng giàn ra, đoạn ngài mới lấy bột mì, trao cho mỗi trò mỗi nhúm, bảo phải thấm nước miếng mà nhồi bột ấy.

Cả bọn đều nhồi được hết duy có một mình trò gian sợ hoảng nên khỏ nước miếng, không có mà nhồi bột ấy, bèn thù thiết đã có cạy rương.

Chuyện trên đây tuy là hoang đàng và khó tin mặc lòng, chứ bên nước Xiêm cũng là trên. Lèo cách thức muốn biết kẻ trộm cắp cũng làm một thế.

Khi có ai đến cáo cùng tòa về sự mất đồ, và chỉ danh những kẻ mà tài gia nghi ra; thì tòa bèn cho đòi mấy tên ấy đến đoạn mới bảo mỗi tên đều lấy một nhúm gạo bỏ vào miệng mà nhai. Tên nào ngay thẳng, nhai một hồi thì nước miếng chảy ra cuộn cuộn, còn kẻ gian nhai hoài mà không ra một nhều.

Pnom-Penh : Tri-VAN.



THAI

Thai số 72

Mở hơi những quyết biếm người.

Nửa chừng lại hoãn kiếm lời nói ra.

Xuất thơ nhưt danh.

Chăm thai số 89

Muốn làm Cách-tri nhứt-trình.

Bày ra lai dục bởi mình bất thông.

Xuất quả là:

Trái-bừa.

- 1 — Biênhòa M. Lê-thời Khương, Maire de Mỹ-khoan đánh trúng: khuyên 10 khuyen.
- 2 — M. Trương-hoàng-Giáp, ở Cainhum nói trái bị cũng tưng tiem: tám khuyen.

Chữ-bút Toàn.

CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

(tiếp theo)

VẬT TÁNH HỌC

BÀI THỨ II

Trong loài vật có trí khôn như con người, thì duy có một loại khỉ (hầu) mà thôi.

Khỉ có ba thứ cao lớn và khôn ngoan hơn hết.

1. — Tên là Ô-liệp-đăng, sanh sản tại cù-lao Ba-la-đảo bề cao hơn 4 thước (Orang-outang).

2. — Tên là Ca-lợi-liệp, sanh sản tại xứ Á-phi-lợi gia, nơi đất Tây-lữ-ca-bát, cùng đất Cô-nê, bề cao đến 6 thước, sức mạnh như loài sư-tử (gorille).

3. — Tên là Thân-ban-tây, bề cao 4 thước cũng có sức mạnh mẽ, như hai thứ kia vậy. (Chimpanzée).

Loài nó ưa nóng nực nên hay ở phần đất gần đường xích-đạo, nơi phía đông phía tây, ít hay ở phía nam phía bắc vì 2 phương ấy lạnh.

Ba loài khỉ này đều không có đuôi, đi hai chân, hoặc 4 chân gì cũng được, có nhiều khi đứng 2 chân như loài người, đều phân biệt hơn loài người là ngón chun cái cách xa với 4 ngón chun kia.

Vì vậy nên nó leo cây giỏi, tay chun gì cũng hay dùng mà nắm nhánh cây được.

Còn những cách ở han hố, một chỗ đến năm bảy con, coi cũng như loài người ở chung nhau một nhà vậy. Đến khi đi đâu thì rủ ren cả bầy. Và lại biết ca-hát nhảy múa đặng chơi với nhau cho vui nữa. Trong loại nó ăn rỗng các thứ trái cây mà thôi (frugivore).

Nên xử ấy người ta hay đi bắt khi còn đằm về mà nuôi, đặng sai khiến, nó cũng có trí khôn đủ như loại người vậy.

BÀI THỨ III

Loài dơi (biên bực) là một loại biết bay, mà ta đằm vào loài Bò-nhũ, thì chất làm-sao chừ khôn quan cũng nói con dơi có cánh biết bay, sao không để vào loại phi-cầm, ta xin biện sự làm ấy cho chừ khôn quan trông.

Vả loài dơi có cánh, nhưng mà cánh của nó chẳng phải có lông như các loài chim. Cánh nó có hai lớp rất mỏng, lớp trên ăn liền với da trên lưng nó, còn lớp dưới ăn liền với lớp da dưới bụng nó, trong cánh nó có gân máu chạy cùng, và có lỗ tai có răng khóa, mà lại để con nữa; loài chim có vậy chăng?

Vả lại tánh tình nó cũng khác loài chim; chim ăn ban ngày, nó ăn ban đêm. Nên người nông-bô ưa nó hơn, vì nó ăn đống *muối mòng*, *rầy bọ* hay làm thiệt hại cho cây trái rau cải.

VẬT LÝ THÍ NGHIỆM

Luận tiêu-khí và chưng-khí

BÀI THỨ II

Lấy lưu chất làm ra khi-chất thì có hai phép: Một phép lấy nước nhỏ ít giọt lên trên cái mâm, một lát nước rút tiêu : ắt hết, thì cái nước mất ấy đã tán ra làm *tiêu-khí* (état gazeux).

Còn lấy một cái nồi nước vào, chụm lửa cho sôi, hễ nước sôi chừng nào, thì hơi nó bay lên nhiều chừng nấy, rồi cứ việc chụm cho sôi mãi, thì nước ấy trở nên khi mà đi hết, ấy gọi là phép *chưng-khí* (vapeurs d'eau).

Cái *tiêu-khí* cùng *chưng-khí*, hai phép tuy chẳng đồng, mà lẽ thì như nhau.

BÀI THỨ III

Cũng lấy một cái nồi nước vào chụm lửa cho sôi; lấy cái vung úp lên trên, cái khi bay lên gặp cái vung lạnh, hên ngưng đọng lại đó mà làm nước, cái nước ấy rất tinh khiết, kêu là *chưng-thủy* (eau distillée.)

Nước ấy tinh sạch là nhờ khi nấu sôi thì sự dơ dáy nó lỏng xuống dưới đáy nồi, còn cái tinh anh nó nhẹ bèn bay đóng lên trên. Nên cái nước lên trên ấy là một thứ rất tinh khiết.

Như muốn thử cho biết chắc chững thủy là tinh anh, thì hãy lấy muối bỏ vào trong nước rồi chụm lửa cho sôi, lấy đồ đem cái hơi nó lên trên như là đặt rượu vậy, thì cái nước lên trên ấy không còn hơi mặn nữa, dù chứng rằng hơi nước bay lên trên là một thứ rất tinh anh.

Lại nước chưng có hai lẽ: khi còn nước là để tự nhiên kêu là *Lưu-chất*; đến khi nấu sôi bay khỏi lên kêu là *Khi-chất*.

Sau sẽ tiếp theo).

T. G. . .

THƠ TÍN VANG LAI

Từ này về sau chừ khôn quan ai muốn hỏi tham đều chỉ trong cuộc đời thì nên gởi thơ lên cho **M. Kỳ-lân-Các** *Lục-tính-tân-Vân* thì sẽ có trả lời trong Báo-chương.

Sadec, le 3-Avril 1912.

Kỳ-lân-Các Tiên-sanh,

Tôi nghe tin rằng Huỳnh-kim-Danh là chủ tiệm bán sách đường Catinat đã qua đời rồi, Tôi lấy làm thương tiếc người có chí cả. Người ấy chẳng phải nhà van-vật gì mà xuất thân, thiệt là một người đi làm công việc trong các nhà buôn, lần lần gầy dựng cơ đồ, vợ giỏi, chồng siêng, lo tảo lo tần lập nên một tiệm trồng trọt vừa mắt con mắt vùng thịnh linh gầy gánh giữa đường, ô hô!!!

Tôi rất trách thiên-công sao bạc ác!

Nữ tra tay đàn thọ kẻ lo lam,

Mà hằng dung đưa khuấy đời thiên hạ! Nó sách hoaly, ốm tập giầy, đi quán này qua quán khác, lo le ngồi viết nói chuyện trồng xoài, nó dạn gan ngạo bán đồng-ban **ràng dở rằng vụng rằng dã-man**.

Xin ông làm ơn luận sao Thiên công tư vị, mà cứ bao hại kẻ sanh nhai, vừa được một hai, ông liền ngắt ngọn.

Sa-giang Đặng-thì.

Đây tôi xin đáp lời của *Đặng-tiên-sanh*, vậy chớ Túc-hạ không thấy lời than của *Hồ-Địch* trong *Tống-sử* hay sao??

Thiên-tào mặc-mặc vô duyên báo.

Địa-phủ minh-minh định hữu tư.

Ấy là:

Thiên-tào không công.

Địa-phủ có vậy.

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

ÂU-CHÂU TOÀN ĐỒ

圖全洲歐



EUROPE (Ơ RÔP)

Âu-la-ba

1. — Địa phận cả Âu-châu đạt thành là 1.000 triệu mẫu.
2. — Những biển bao phủ Âu-châu là:
Biển Bạch hải, ở trên Bắc-cực (mer blanche).

Biển Baltique (Bản-tích).

- » Bắc hải (mer du Nord).
- » Lành-trục-hải (la manche).
- » Irlande (Yết-lần).
- » Adriatique (A-tri-a-tích).
- » Hắc-hải (mer noire).
- » Địa-trung-hải (mer méditerranée).

Biển *Caspienne* (Cách-biên) là một cái biển hồ nước mặn.

3. — Những hỏa diêm sơn là :

Hecla (Éc-la) tại cù-lao Islande.
Vésuve Huê-xu) tại I-ta-li
Etna É-t-na) tại cù-lao Xi-xinh Sicile).
Stromboli Xi-trôm-bô-li) tại cù-lao Li-pa-ri.
Santorin Xăn-tô-ren) tại cù-lao trùng tên đó

4. — Những đại giang là :

Petchora chảy xuống Băng-hải (Nga-la-tur).
Dvina id. Bạch-hải (id.)
Neva tại xứ Nga-la-tur.
Vistule và *Oder* tại xứ Đức-quốc.
Tamise tại xứ Hồng-mao.
Rhin » Đức-quốc.
Meuse » Langsa.
Seine » " "
Loire » " "
Garonne » " "
Tage » Ét-banh.
Ebre » " "
Rhône » Langsa.
Pô » Italie.
Danube » Út-quốc.
Volga » Nga-la-tur.

Nội Âu-châu có 21 xứ là :

a) — **Hes Britanniques**

Cùlao Anh-quốc Ân-cô-lô-te.

Địa phận : 31 triệu rưỡi mẫu.
 Nhân số : 41 triệu dân.
 Việc lúa mỗi năm : 20.000 triệu quan
 Các tàu lườn trong tối : 700 triệu 1/2 tạ
 Than đá mỗi năm : 3.700 triệu tạ.
 Gan, sắt, thép mỗi năm : 400 triệu 1/2 tạ
 Đồng vải mỗi năm : 600 triệu tạ.

Cùlao Anh-quốc có bốn tỉnh là :

É-cốt (Ecôsse) phía bắc.
Ân-cô-lô-te (Angleterre) phía nam.
Gan (Galles) phía nam.
Yết-lan (Irlande) phía tây.
 Nội bốn tỉnh ấy có 117 huyện.

Các thành lớn tại *Ân-cô-lô-te* là :

Luân-đôn (Londres) hơn số 4 triệu rưỡi dân.
Kinh-dô, Hải-khẩu bực nhứt trong hoàn cầu.

Li-huêc-bôn (Liverpool) Hải-khẩu bực nhì trong hoàn cầu. Tại thành này buôn bán bông vải, lông chiên và da loài vật rất to.
Măn-sét-to (Manchester) là chỗ kéo chỉ vải lớn hơn hết trong hoàn cầu.

Biệt-manh-gam (Birmingham) là chỗ rèn đồ bằng sắt.

Lết (Leeds) là chỗ dệt vải-nỉ.

Sếp-phiên (Sheffield) là chỗ làm dao.

Bà-rít-ton (Bristol) hải-khẩu.

Nhu-cách (Newcastle) than đá nhiều hơn hết cả hoàn cầu.

Bà-rác-pho (Bradford) dệt nỉ.

Cạt-đip (Cardiff) sắt, than đá.

Boc-mút (Portsmouth) hải-khẩu.

Ot-pho và *Cam-ba-ri-dô* là chỗ các viện học có danh (Orford et Cambridge).

Các thành lớn tại *É-cốt* là :

Kô-lát-gu (Glasgow) hải-khẩu, ụ đóng tàu.

Ê-đim-bua (Edimbourg) hải-khẩu.

Đông-đê và *A-bet-dan*, hải-khẩu (Dundee et Aberdeen).

Các thành lớn ở *Yết-lan* là :

Đúp-linh (Dublin) hải-khẩu.

Beu-phát (Belfast) chỗ làm vải bố.

Nước Hồng-mao Anh-quốc là một nước tối cường đệ nhứt trong hoàn cầu. Việc thương mại, kỹ nghệ, thủy binh, thương thuyền, mỏ than đá, lò làm gang, cũng là nhiều chừ hầu, thì cũng siêu đẳng trong thế-giang.

Vả lại việc dệt vải, bố, nỉ, làm máy móc cơ khí, đóng tàu bè ghe cò đều làm rất to, rất cả hơn thiên hạ.

Xứ Hồng-mao mua vò mà dùng là ngũ cốc, đồ gia-vị và lục súc; mua bông vải, lông chiên, da thuộc và cây gỗ.

Bán ra là :

Vải, máy, than đá, sắt, chì, thiếc. Buôn bán với các quân hạt Hồng-mao mỗi năm cũng hơn 5.000 triệu quan tiền; buôn bán với Huê-kỳ mỗi năm hơn 4.000 triệu quan; với nước Langsa hơn 2.000 triệu quan; với Đức-quốc hơn 1.000 triệu quan.

Xứ Hồng-mao trồng lúa rất to, vì phần nửa địa phận thuộc về của riêng một muôn người mà thôi.

Còn phần nửa là Đồng-cỏ, nên việc nuôi lục súc cũng trọng là bò, chiên, ngựa có danh.

Việc canh nông làm theo phép nên mỗi mẫu gặt bực trung cũngặng 2.600 litres lúa mì (bên nước Langsa mỗi mẫu gặt có 1.670 litres lúa mì mà thôi). Song không có nhiều đất, nên phải mua thêm lúa ngoài vào xứ mà ăn.

(Sau sẽ tiếp theo).

T. G....

QUAN-TỰ-DẠNG-PHÁP

Nghĩa là coi tuồng chữ mà đoán tánh người. Ấy vậy trong chư khan quan có muốn thử mà chơi thì nên thân hành viết thư lên cho M. **Kỳ-lân-Các** quán **Lục-Tinh-Tân-Vân** ký tên thiệt hoặc ám-danh cũng được, thì sẽ có ấn hành **quẻ-doán** trong Báo chương chẳng sai.

M^r B. T. Soai riêng. — Tanh tinh hay đời đời, khi vậy khi khác vô thường, khi thương tuôn của bù chi, lúc ghét đời hồi chúng không kịp trả

Saigon, le 14 Mars 1912.

Monsieur **Kỳ-lân-Các**, Tiên sanh **Lục-Tinh-Tân-Vân** quán. Xem tờ báo chương số 24, ông đã quan tự dạng của tôi mà đoán tánh chất dùm cho tôi. Tôi xin ông cho phép tôi đứng cho ông 4 chữ « **Hảo hảo tiên-sanh** ».

Lời đoán của ông thiệt hay; rất nhảm, chẳng sai bốn tánh, tôi rất cảm ơn ông. Vội tạm ít hàng cho ông tưởng.

Nay kính,
LÊ-ĐỨC tự HUNG-LONG.

M^r Jules C. P. et T. Longxuyen. — Tánh tình chơn chánh, mà bề cần-thận vốn không. Hay phui pha việc lớn bằng trời, hàng âm ả trong đều tiêu sự.

Bề hậu nhựt tức y túc thực.....

M^r Ng-v-Tr. Kỳ-lục Baké. — Có khiêu thông minh mà ít hay ôn cố. Bề cứ chỉ với hàng xóm già trẻ đều mến yêu, việc phong tình huê-nguyệt cha chả là đa-đơn. Quới-nhơn hãy từ từ cái nết du hỷ du thọ thì mới khá được cho.

M^r T. H. D. Định-chí Sóc-trang. — Tánh tình cang trực mà hay lo sợ chúng đằm tiêu thị phi. Phải coi chừng bọn Nô-bộc cho lắm. Song vì quới-nhơn hay ở hảo tâm, bề hậu nhựt ta xem khá lắm.....

M^r P. V. T. Krauchmar. — Tánh tình thuận hậu, bố đước thì non, đàng mặt lam kê trường thượng trong thiên hạ. Quới-nhơn nếu không phải là người tu-tri, thì cũng thường bả nhứt tâm hành chánh đạo, tự nhiên thiên-địa bất tương khuy.....

T. G.

**Trị bệnh thiên thời
thì rượu bạc-hà
hiện RICQLÈS
ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS
là thần diệu**

Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:
Alcool de menthe de RICQLÈS

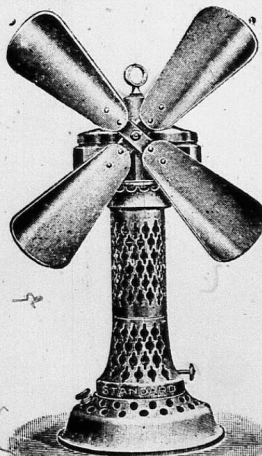
ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều tặng thưởng siêu-đẳng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông **HOLBÉ** và **RENOUX** Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc **SOLIRÈNE** Chợ Lớn.



KIỀU MỚI LẠ THƯỜNG -- HIỆU LE MISTRAL -- RỘT BỰC BAY VÉ



là quạt máy kiểu mới chạy nhờ hơi khí nóng. Chớ làm quạt này với những quạt khác một kiểu đã bán trước nay. Quạt này chạy có hơi nhiều và mát hơn máy thổi khí kiểu lớn hơn.

Quạt hiệu **Le Mistral** này có một mình là khéo léo và tốt hơn. Kiểu thực nó đã toán định làm theo đúng đúng riêng trong máy quạt hạt và thể cho quạt chạy bởi hơi điều khí. Máy nó chạy, nhảm lẹ và êm ái, chẳng có mùi chi, cũng không có khói là bởi cái đèn làm cho máy nó nóng thấp bằng rượu (alcohol).

MỘT NỐ TIỆN LẮM

vì nhẹ nhàn, dễ bề dời đổi. Để nó ở đâu thì coi cũng là ích, hoặc tại phòng khách, hay là phòng ăn cũng là chỗ làm việc, bởi nó là một máy-mỹ, kiểu làm khéo léo, cả trong cây quạt đều xuy nickel.

Tôi kính khuyên riêng mấy vị quan viên hay đi đường, hãy mua lấy mà dùng, vì nó nhẹ mà đáng lại nhờ máy cánh xếp lại đàng. Nó cũng như một người bạn đi đường với mình tiện và có ích lắm. Vì sao có giới thợ mua thì sẽ hết long gọi lời chớ, để nó vào một cái tráp bỏ theo nhà thơ, tiện lắm.

GIÁ..... 55 \$ 00

CÓ BÁN TẠI HÀNG BÁN ĐÈN CỦA ÔNG

A. MESSNER

Saigòn, ở góc đường **Catinat**, Saigòn môn bài số 91, 93 và 95.



SAIGON RENOUX SAIGON SOLIRENE CHOLON

RỐT BỤC BẦY VÈ

thời tiết khỉ nóng, quạt khác một kiểu đã hơi nhiều và mát hơn

lễ mình là khéo léo và nhẹ nhàng theo từng dòng cho quạt chạy bởi hơi và em ai, chúng em mời đến làm cho máy nó

N LÂM

nhỏ ở đầu thì coi cũng là này là phòng âm cũng là huê-mỹ, kiểu làm khéo

quan viên hay đi, đương, để mà đáng lại nhờ mấy như một người bạn đi h. làm. Vì sao có gọi thơ nó vào một cái trap bô

55 \$ 00

N ĐÈN CỦA ÔNG

NER

Catinal, Saigôn

93 và 95.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHÉ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI, BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÒ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÔ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

TIỆM-MAY
VÀ BÁN HÀNG-TÀU
 110, Quai Arroyo-Chinois
 Cầu-ông-Lãnh
 (GẦN GARE XE LỬA)

Kính mời Chư-quí-cô trong Thành phố cùng các đứng hảo-âm Cui-khiách Lạc-châu; như Quý-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vô lễ tạm mời, xin Quý-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

MADAME NGUYỄN-HỮU-SANH.
 số nhà: 110.

Đường mé-sông (gần chùa-bà Cầu-ông-Lãnh SAIGON)

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY
 CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
 VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne
 MÀ THÔI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
 ở Đường Catinal số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn XE MÁY, ĐỒNG HỒ và ĐÓ NỮ TRANG Đồ đã tốt lại GIÁ RẺ

Lạc Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy :
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinal



PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 dương của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đó thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

TIỆM-MAY
VÀ BÁN HÀNG-TÀU
 110, Quai Arroyo-Chinois
 Cầu-ông-Lãnh
 (GẦN GARE XÈ LỬA)

Kính mời Chư-qui-cò trong Thành phố cùng
 các đấng hảo-âm Qui-khách Lue-châu; như
 Quý-vị muốn dùng may xim áo cách kiểu thế
 nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm
 tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có
 thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời
 dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhe.
 — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe
 khoeo quá lễ, xin đến may một lần thì rõ
 việc khéo không. Lời vô lễ tạm mời, xin Qui-
 cò niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

MADAME NGUYỄN-HỮU-SANH.
 số nhà: 110.
 Đường mè-sông (gần chùa-bà
 Cầu-ông-Lãnh
 SAIGON)

RỐT BỤC BAY VÉ

Cho bởi khi non;
 quạt khác một kiểu đã
 hơi nhiều và mát hơn

Chỉ mình là khéo léo và
 tinh làm theo đúng đúng
 cho quạt chạy bởi hơi
 và êm ái, cũng có mùi
 thơm đến làm cho máy nổ

N LAM

ở đầu thì coi cũng là
 y là phòng ăn cũng là
 hươ-mỹ, kiểu làm khéo
 iekel.

quan viên hay đi đường,
 để mà dưng lại nhờ máy
 như một người bạn đi
 h. lăm. Vì sao có gọi thế
 nó vào một cái tráp bỏ

55 \$ 00

N ĐÈN CỦA ÔNG
NER
 Catinat, Saigon
 93 và 95.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

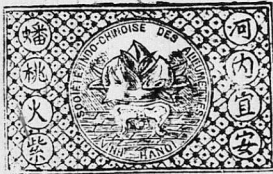
St-Étienne
MÀ THỜI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
 ở Đường Catinat số 36
 SAIGON

Có
 Bán SÙNG đủ thứ
 và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐÓ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại
GIÁ RẺ

Lạc Châu mua vật chi thì xin đề thư như vậy :
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

Hãy hỏi thử
hộp quẹt hiệu
này:



là thử tốt hơn
các thử khác.

A LOUER

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SÀIGON

HÀNỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
hiệu: « Royal Japonais » là thử tốt hảo
hạng và thơm diệu hơn các thử dầu, hiệu dè
vương Nhật-bôn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thử tốt
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thử rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Cliquot.

- Ponsardin.
- Duc de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thử rượu
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thử đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thử hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài
Bến Thủy, gần Annam và ống quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant
Certifié conforme au tirage de l'échantillon à cinq
cents ex. Saigon, le 12/11/1912

TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LỘP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngọt cỏ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chú vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

— HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ —

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao. Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dẽng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây dẽng, cho nên ta có thể mà chọn thử thương lượng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dẽng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

S
H TÀI
PHÒNG
DEAUX
SAIGON
HANOI

thứ tốt
y:
éc ra ve.

Perrier

rời hiệu
rượu
alkaud.
ger.
Madère

ic thứ đó

và ngoài
kin) ntra.

L. a. cing

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn bài số 46 18 và 20, tại SÀI GÒN.

KÍNH CAO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dằng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bậy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sàigòn và nơi **THƯỢNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dưng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-gouttes*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dưng**.

Ái mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

安碑
大藥房

大藥房安碑自法國給得第一項良醫高安碑
西百廿以二十五年專心自辦炮製第一號
藥水能除鴉片之病愈見奇效 貴客光顧
請認赤龍標為記
大藥房在首領拿街二十號門牌安碑醫生啟

LỤC TỈNH TÂN VÂN

QUÁN NHẬT TRÚNH
Boulevard Norodom N° 7

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 18 AVRIL 1912

SỐ 219

NGÀY MỒNG 2 THÁNG BA, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- 1 — Đại luận: Ân đồng tái tao, đức trọng phi thiên.
- 2 — Nam-kỳ nông vụ.
- 3 — Trung-quốc tân văn.
- 4 — Kim-vân-Kiều tân truyện.
- 5 — Ngoại sử truyện.
- 6 — Âu-châu lược sử.
- 7 — Kỷ niệm Pháp-lăng-linh cổ sự.
- 8 — Khi hư đầu thống vì bởi bệnh thương ti mà ra.
- 9 — Cách vật luận.
- 10 — Hạnh đức Không-tử.
- 11 — Học vấn môn loại.
- 12 — Tùy thời cư xử.
- 13 — Khuyến học.
- 14 — Thai.
- 15 — Cách tri nhập môn.
- 16 — Thơ tín vãng lai.
- 17 — Ai hay đau ăn uống không được thì nên đọc cái bài này.
- 18 — Quan tự dạng pháp.

CÓ BẢN LẺ TỪ SỔ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom, tại tiệm: Madame V^oc DANH,
Lục-tỉnh-khách-sạn, Chiêu-nam-Lâu, Nam-hồng-Phật

GIA BÁN NHẬT TRÚNH:

Mua một tháng 5\$00
Mua sáu tháng 8\$00
Mua chín tháng 8\$00
Không Bán 8 tháng 5\$00

GIA BÁN LẺ TỪ SỔ 0\$10

Quán

Ài muốn
Mua nhật từ sách thì gọi
thủ và bạc phải để như
này LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

NHÀ ĐẠI THƯƠNG
 DANH HIỆU LÀ
COURTINAT và CÔNG-TY

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON
 ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108
 KHAI DỰNG NĂM 1885



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rìa, ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, rinh đẹp, nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vì có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này chỉ tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục-quần đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Sài Gòn, và cũng nể mua nhiều hay ít. Như ai muốn dùng hàng giê chi thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tày, hàng tày, thủy ba, nhưng, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiên trong nhà như: Ghế cây kiêu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn trà, băng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song « glace de Venise ».

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55 \$ 00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiêu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chìa khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hạt xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.